

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐAK ĐOA
TỈNH GIA LAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 71/2024/HS-ST

Ngày: 19/11/2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐAK ĐOA, TỈNH GIA LAI**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm Phán - Chủ tọa Pên tòa: Ông Đoàn Xuân Hòa

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lưu Thông và ông Lê Văn Do

Thư ký Pên tòa: Bà Phạm Thị Minh Hải.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai tham gia Pên tòa: Ông Vũ Văn Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 11 năm 2024 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 71/2024/TLST-HS ngày 21 tháng 10 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 70/2024/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 10 năm 2024 đối với bị cáo:

Phan Văn P (tên gọi khác: Không); Giới tính: nam; Sinh ngày 01 tháng 9 năm 1997 tại tỉnh Gia Lai; Nơi cư trú: Thôn 1, xã Tân Bình, huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Văn Hoàng - Sinh năm 1971 và bà Võ Thị Hồng - Sinh năm 1976; bị cáo chưa có vợ, con; Số CMND/Thẻ CCCD/Hộ chiếu: 064097005971 cấp ngày 12 tháng 7 năm 2021.

Tiền án: Không.

Tiền sự: 01 tiền sự: Ngày 10/7/2023 bị Công an xã Tân Bình, huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai ban hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 0000182/QĐ-XPHC phạt Phan Văn P số tiền 1.500.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Bị cáo chưa chấp hành quyết định xử phạt nêu trên nên chưa xóa tiền sự.

Hiện nay bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại Pên tòa.

* Bị hại:

1. Ông Phan Văn Hoàng - sinh năm: 1971; Trú tại: Thôn 1, xã Tân Bình, huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt.

2. Bà Võ Thị Hồng - sinh năm: 1976; Trú tại: Thôn 1, xã Tân Bình, huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại Pên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phan Văn P không có nghề nghiệp ổn định, sinh sống cùng với bố mẹ là ông Phan Văn Hoàng và bà Võ Thị Hồng tại Thôn 1, xã Tân Bình, huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai. Do không có tiền tiêu xài cá nhân nên Phan Văn P nảy sinh ý định trộm cắp tài sản của bố mẹ, trong thời gian từ ngày 14/5/2024 đến ngày 22/5/2024, P đã 06 lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản (trong đó 03 lần trộm cắp tài sản có giá trị từ 02 triệu đồng trở lên, 03 lần trộm cắp tài sản dưới 02 triệu đồng), cụ thể như sau:

Lần thứ nhất: Vào khoảng 08 giờ 00 phút ngày 14/5/2024, ông Hoàng và bà Hồng đi làm rẫy còn P nằm ngủ trong phòng mình. Khi P ngủ dậy thì không thấy chiếc tai nghe điện thoại nên P mở cửa phòng ngủ của ông Hoàng, bà Hồng để tìm tai nghe. P nhìn thấy ở dưới gầm giường có 01 con heo đất kích thước khoảng 30 – 40cm, màu vàng đỏ của bố mẹ để tiền tiết kiệm nên nảy sinh ý định lấy trộm tiền bên trong để tiêu xài cá nhân. P mang con heo đất ra ngoài phòng khách để trên bàn uống nước rồi dùng cây ngoáy tai của gia đình móc vào trong khe hở của con heo lấy ra được số tiền 3.000.000 đồng (gồm 06 tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng). Sau đó, P bỏ con heo đất ở vị trí dưới cuối giường như cũ. Sau khi trộm được tiền, P dùng điện thoại di động nhãn hiệu ViVo của P nhắn tin từ ứng dụng Messenger đến tài khoản Facebook tên “Tập hóa Chill GL” của anh Huỳnh Tấn Thiện (Sinh năm 1997, trú tại 51B Hà Huy Tập, Tổ 5, phường Yên Thế, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai) đặt mua 01 tàu thuốc lá điện tử với giá 750.000 đồng. Đến khoảng 11 giờ 00 cùng ngày, anh Thiện đến nhà Cầu Lệ Cần, xã Tân Bình, huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai giao cho P 01 tàu thuốc lá điện tử, sau khi nhận hàng P thanh toán cho anh Thiện số tiền 750.000 đồng. P đi bộ về nhà và bắt đầu sử dụng tàu thuốc lá điện tử đã mua được. Số tiền còn lại là 2.250.000 đồng, P cất trong người để sử dụng chi tiêu cá nhân.

Lần thứ hai: Vào khoảng 09 giờ 00 phút ngày 16/5/2024, khi ông Hoàng, bà Hồng đi ra khỏi nhà, P ở nhà một mình nên tiếp tục nảy sinh ý định vào trong phòng ngủ của ông Hoàng, bà Hồng để lấy trộm tiền trong con heo đất như lần trước. P sử dụng 01 miếng nhựa mỏng chèn vào khe ổ khóa cửa phòng ngủ của bố mẹ để mở cửa phòng rồi cầm con heo đất ra ngoài phòng khách và lấy cây ngoáy tai móc tiền từ khe hở của con heo đất được số tiền 1.200.000 đồng (gồm 2 tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng và 1 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng). Đến khoảng 20 giờ 20 phút cùng ngày, P gọi điện cho anh Trà Văn Trọng (Sinh năm 1999, trú tại Thôn 2, xã Tân Bình, huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai – lái xe taxi) đến nhà chờ P đi đến tiệm “Tập hóa Chill GL” tại địa chỉ 51B Hà Huy Tập, Tổ 5, phường Yên Thế, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai để mua thuốc lá điện tử về sử dụng. Tại đây, P mua của Thiện 01 tàu thuốc lá điện tử hiệu SHARK 1500 PUFFS với số tiền 600.000 đồng. Sau khi mua xong P lên xe taxi về nhà và thanh toán 300.000 đồng tiền xe cho anh Trọng. Tổng số tiền mà P đã sử dụng là 900.000 đồng. Số tiền còn lại 300.000 đồng, P cất trong người để sử dụng chi tiêu cá nhân.

Lần thứ ba: Vào khoảng 09 giờ 00 phút ngày 17/5/2024, khi ông Hoàng, bà Hồng đi ra khỏi nhà, P ở nhà một mình và tiếp tục sử dụng 01 miếng nhựa để mở cửa phòng rồi cầm con heo đất ra ngoài phòng khách, lấy cây ngoáy tai móc tiền từ khe hở của con heo đất ra được số tiền 1.500.000 đồng (gồm 3 tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng). Đến khoảng 11 giờ 00 phút cùng ngày, P gọi cho anh Trọng đến nhà chờ P lên quán Internet địa chỉ tại 198 Nguyễn Huệ, thị trấn Đak Đoa, huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai để chơi game, P thanh toán 50.000 đồng tiền xe cho anh Trọng rồi ngồi chơi điện tử. Đến khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày, P liên hệ với Thiện đặt mua 01 tàu thuốc lá điện tử hiệu MIXED BERRIES màu đen với giá 780.000 đồng. Sau đó, P gọi cho anh Trọng

chở P đến quán BBQ Đồi Thông địa chỉ tại Tổ dân phố 2, thị trấn Đak Đoa, huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai uống bia và đi hát Karaoke cùng bạn bè. Tổng số tiền mà P đã tiêu xài hết là 1.080.000 đồng. Số tiền còn lại là 420.000 đồng P cất trong người để sử dụng chi tiêu cá nhân.

Lần thứ tư: Vào 09 giờ 00 phút ngày 18/5/2024, khi ông Hoàng, bà Hồng đi làm rẫy, P ở nhà một mình nên tiếp tục mở cửa phòng rồi cầm con heo đất ra ngoài phòng khách và lấy cây ngoáy tai móc trộm được số tiền là 800.000 đồng, (gồm 4 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng). Sau đó P sử dụng điện thoại ViVo của P nhắn tin Messenger cho Thiện và đặt mua 1 tàu thuốc lá điện tử để về sử dụng nhưng Thiện nói đã hết hàng nên P không mua nữa. Số tiền 800.000 đồng, P cất trong người để sử dụng chi tiêu cá nhân.

Lần thứ năm: Vào khoảng 09 giờ 00 phút ngày 19/5/2024, khi ông Hoàng bà Hồng đi làm rẫy, P ở nhà một mình nên tiếp tục nảy sinh ý định lấy trộm tiền trong con heo đất như lần trước. P mở cửa phòng ngủ của bố mẹ rồi cầm con heo đất ra ngoài phòng khách và lấy cây ngoáy tai móc tiền từ trong con heo đất được số tiền 2.500.000 đồng (gồm 4 tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng, 2 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng và 1 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng). Khoảng 12 giờ 00 phút cùng ngày, P nhắn tin cho Thiện đặt mua 1 tàu thuốc lá điện tử hiệu Bod Chill và 02 điều thuốc hiệu Domanic với giá tổng cộng là 800.000 đồng. Đến khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày, P gọi anh Trọng đến nhà chở P đến quán nhậu “123 Zô Zô” để trả nợ cho anh Vi Tiên Dũng (Sinh năm 1996, trú tại xã An Phú, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai) số tiền 800.000 đồng, sau đó anh Trọng chở P về nhà, P thanh toán 50.000 đồng tiền xe cho anh Trọng. Đến khoảng 13 giờ ngày 20/5/2024, P đi bộ đến tiệm chăm sóc da “Trần Hiền” tại Thôn 1, xã Tân Bình, huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai để mua thuốc chăm sóc da hết 40.000 đồng. Sau đó, P gọi điện và đặt Thiện giao cho P 01 tàu thuốc lá điện tử hiệu Bod Chill với giá 550.000 đồng. Số tiền còn lại P cất trong người để sử dụng chi tiêu cá nhân.

Lần thứ sáu: Vào khoảng 13 giờ ngày 22/5/2024, khi ông Hoàng bà Hồng đi làm rẫy, P ở nhà một mình nên tiếp tục nảy sinh ý định lấy trộm tiền của bố mẹ. P vào phòng bố mẹ lục tìm tiền trong tủ quần áo nhưng không thấy nên lục quần áo treo ở móc treo đồ trên tường trong phòng ngủ thì thấy trong túi áo khoác màu trắng của bà Hồng có tiền, túi bên trái phía dưới có 350.000 đồng nhưng P không lấy, P tiếp tục lục túi bên phải thấy có 2.000.000 đồng nên đã lấy trộm số tiền trên rồi đi ra khỏi nhà. Sau khi lấy trộm tiền P đã tiêu xài cá nhân, số tiền còn lại trong túi là 1.660.000 đồng.

Đến khoảng 18 giờ 30 phút cùng ngày, vợ chồng ông Hoàng bà Hồng đi làm về thì phát hiện số tiền 2.000.000 đồng mà bà Hồng để trong túi áo khoác màu trắng treo ở trong phòng ngủ bị mất. Vợ chồng ông tiếp tục kiểm tra con heo đất đựng tiền để ở cạnh giường ngủ thì phát hiện toàn bộ số tiền bên trong con heo đất đã bị mất nên trình báo Công an xã Tân Bình và nghi ngờ con trai là Phan Văn P đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản trên. Sau đó, P được Công an xã Tân Bình mời về trụ sở làm việc. Tại đây, P đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên. Qua kiểm tra trong túi quần P phát hiện và thu giữ số tiền 1.660.000 đồng và số tiền 3.500.000 đồng trong túi quần khác tại nhà P. Tổng số tiền thu giữ là 5.160.000 đồng.

Về xử lý vật chứng của vụ án:

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo Y21 đã qua sử dụng, số IMEI 1: 867499058875176, IMEI 2: 867499058875168. Qua xác minh xác định, đây là tài sản hợp pháp của P, không liên quan đến vụ án nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Đak Đoa đã trả lại cho chủ sở hữu.

- Đối với số tiền 5.160.000 đồng. Qua xác minh xác định đây là tài sản của vợ chồng ông Phan Văn Hoàng bà Nguyễn Thị Hồng nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Đak Đoa đã trả lại cho chủ sở hữu.

- Đối với 01 con heo đất màu đỏ vàng đã bị vỡ; 08 tàu thuốc lá điện tử; 01 miếng nhựa màu trắng được gấp đôi có kích thước 13cm x 6 cm; 01 con dao cán bằng gỗ màu nâu, lưỡi dao bằng kim loại có tổng chiều dài là 33cm, trong đó lưỡi dao có chiều dài 19cm, chiều rộng 05 cm, cán dao có chiều dài 14cm, chiều rộng 3.5 cm; 01 cây ngoáy tai bằng kim loại màu trắng có chiều dài 12cm là vật chứng liên quan đến vụ án nên cần chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự huyện Đak Đoa tiếp tục tạm giữ để phục vụ công tác xét xử và xử lý vật chứng.

Về Dân sự:

Bị hại Phan Văn Hoàng, Võ Thị Hồng không yêu cầu Phan Văn P bồi thường về dân sự.

Tại Cáo trạng số: 78/CT-VKS ngày 16/10/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đak Đoa đã truy tố bị cáo Phan Văn P về tội: “*Trộm cắp tài sản*” quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Tại Pên toà Viện kiểm sát nhân dân huyện Đak Đoa giữ nguyên nội dung đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử như sau:

* Về điều luật, tội danh, hình phạt:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự;

Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Tuyên bố bị cáo Phan Văn P phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Đề nghị xử phạt bị cáo mức án tù từ 01 năm tù đến 01 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Không xử phạt bổ sung đối với bị cáo.

* Về vật chứng:

+ Đối với vật chứng đã xử lý xong trong giai đoạn điều tra nên không xem xét lại.

+ Đối với vật chứng gồm: 01 con heo đất màu đỏ vàng đã bị vỡ; 08 tàu thuốc lá điện tử; 01 miếng nhựa màu trắng được gấp đôi có kích thước 13cm x 6 cm; 01 con dao cán bằng gỗ màu nâu, lưỡi dao bằng kim loại có tổng chiều dài là 33cm, trong đó lưỡi dao có chiều dài 19cm, chiều rộng 05 cm, cán dao có chiều dài 14cm, chiều rộng 3.5 cm; 01 cây ngoáy tai bằng kim loại màu trắng có chiều dài 12cm. Đây là vật chứng liên quan đến vụ án và không có giá trị sử dụng nên đề nghị tịch thu, tiêu hủy.

* Về dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu bồi thường gì nên không xem xét.

* Về án phí:

Buộc bị cáo chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Trong quá trình điều tra và tại Pên toà bị cáo Phan Văn P thừa nhận hành vi đã thực hiện phù hợp với hành vi, tội danh, điểm, khoản, Điều luật đã truy tố, không có khiếu nại, không có ý kiến phản đối gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại Pên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Những chứng cứ, tài liệu do cơ quan tố tụng, người tiến hành tố tụng thu thập và chứng cứ, tài liệu của bị cáo, người tham gia tố tụng khác cung cấp có tại hồ sơ đều phù hợp với quy định của pháp luật. Và hành vi của các cơ quan tố tụng, người tiến hành tố tụng trong giai đoạn điều tra, truy tố, xét xử đều thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2] Tại Pên tòa bị cáo đã khai nhận:

Từ ngày 14/5/2024 đến ngày 22/5/2024, tại nhà bố mẹ là ông Phan Văn Hoàng, bà Võ Thị Hồng thuộc Thôn 1, xã Tân Bình, huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai, Phan Văn P đã 06 lần thực hiện hành vi trộm cắp tiền của bố mẹ. Lần thứ nhất trộm 3.000.000 đồng, lần thứ hai trộm 1.200.000 đồng, lần thứ ba trộm 1.500.000 đồng, lần thứ tư trộm 800.000 đồng, lần thứ năm trộm 2.500.000 đồng, lần thứ sáu trộm 2.000.000 đồng. Tổng trị giá tài sản bị cáo đã trộm cắp là 11.000.000 đồng (trong đó 03 lần trộm cắp tài sản có giá trị từ 02 triệu đồng trở lên, 03 lần trộm cắp tài sản dưới 02 triệu đồng).

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự các bị cáo:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã 06 lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, trong đó có 03 lần chiếm đoạt số tiền từ 2.000.000 đồng trở lên nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng TNHS “*phạm tội 02 lần trở lên*” theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại Pên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; sau khi phạm tội bị cáo ra đầu thú. Vì vậy, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội và hình phạt đối với bị cáo:

Căn cứ lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và tại Pên tòa hôm nay, lời khai của bị hại và các tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án nên Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Phan Văn P đã có hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác 06 lần với tổng số tiền là 11.000.000 đồng như đã nêu trên là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của công dân, xâm phạm trật tự trị an xã hội nên hành vi của bị cáo đã phạm vào tội: “*Trộm cắp tài sản*” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Xét thấy, bị cáo có đầy đủ sức khỏe, đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi mình đã thực hiện là vi phạm pháp luật nhưng do bị cáo lười lao động, muốn có tiền tiêu xài cá nhân mà bất chấp pháp luật phạm tội như trên. Ngoài ra, bị cáo có nhân thân xấu (có 01 tiền sự, cụ thể: Ngày 10/7/2023 bị Công an xã Tân Bình, huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai ban hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 0000182/QĐ-XPHC phạt Phan Văn P số tiền 1.500.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Bị cáo chưa chấp hành quyết định xử phạt nêu trên nên chưa xóa tiền sự), do đó Hội đồng xét xử xét thấy cần có một mức án nghiêm khắc bằng hình phạt tù có thời hạn để cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để răn đe, giáo dục và góp phần đấu tranh phòng ngừa tội phạm chung tại địa phương. Tuy nhiên khi lượng hình Hội đồng xét xử sẽ xem xét đầy đủ tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự để có mức án phù hợp cho bị cáo.

Do bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản nên không xử phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng:

- Đối với vật chứng đã xử lý xong trong giai đoạn điều tra là phù hợp quy định của pháp luật nên không xem xét lại.

- Đối với vật chứng gồm: 01 con heo đất màu đỏ vàng đã bị vỡ; 08 tẩu thuốc lá điện tử; 01 miếng nhựa màu trắng được gấp đôi có kích thước 13cm x 6 cm; 01 con dao cán bằng gỗ màu nâu, lưỡi dao bằng kim loại có tổng chiều dài là 33cm, trong đó lưỡi dao có chiều dài 19cm, chiều rộng 05 cm, cán dao có chiều dài 14cm, chiều rộng 3.5 cm; 01 cây ngoáy tai bằng kim loại màu trắng có chiều dài 12cm. Đây là vật chứng liên quan đến vụ án và không có giá trị sử dụng nên tịch thu, tiêu hủy.

[7] Về dân sự:

Bị hại không có yêu cầu bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về án phí:

Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Từ những nội dung mà Hội đồng xét xử đã phân tích, xem xét nêu trên nên nhận thấy những nội dung mà Viện kiểm sát truy tố tại bản cáo trạng và đề nghị tại Pên tòa là có cơ sở nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về điều luật được áp dụng:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự;

Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

2. Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo Phan Văn P phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

3. Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo Phan Văn P **01 (một) năm 03 (ba) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

4. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu và tiêu hủy: 01 con heo đất màu đỏ vàng đã bị vỡ; 08 tẩu thuốc lá điện tử; 01 miếng nhựa màu trắng được gấp đôi có kích thước 13cm x 6 cm; 01 con dao cán bằng gỗ màu nâu, lưỡi dao bằng kim loại có tổng chiều dài là 33cm, trong đó lưỡi dao có chiều dài 19cm, chiều rộng 05 cm, cán dao có chiều dài 14cm, chiều rộng 3.5 cm; 01 cây ngoáy tai bằng kim loại màu trắng có chiều dài 12cm (Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản giữa Công an huyện Đak Đoa và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đak Đoa ngày 13 tháng 11 năm 2024).

5. Về án phí:

Buộc bị cáo Phan Văn P chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có mặt tại Pên tòa có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai xét xử phúc thẩm. Đối với bị hại

vắng mặt tại Pên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Gia Lai;
- Sở tư pháp tỉnh Gia Lai;
- VKSND huyện Đak Đoa;
- Công an huyện Đak Đoa;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện Đak Đoa;
- Thi hành án dân sự huyện Đak Đoa;
- NTGTT;
- Lưu: Hồ sơ, cq.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PÊN TÒA**

Đoàn Xuân Hòa

